

Bản án số: 38/2024/HS-ST

Ngày: 24-4-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát.
2. Ông Trần Hoài Duy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hồng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/QĐST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Hồ Văn T, Sinh ngày 04 tháng 12 năm 2001 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: **ấp S, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh**; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Không xác định; có mẹ là bà **Hồ Thị Kim Q**, sinh năm 1984; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/12/2023, chuyển tạm giam từ ngày 26/12/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố T**, tỉnh Tây Ninh; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ ngày 17 tháng 12 năm 2023, tại **hẻm S, Đường H, khu phố H, phường H, thành phố T, Công an phường H, thành phố T** tuần tra trên đường nhìn thấy **Hồ Văn T** đang điều khiển xe mô tô biển số 70D1-075.44 có biểu hiện nghi vấn nên dừng xe kiểm tra, phát hiện trên бага phía trước xe mô tô có một hộp giấy carton, bên trong hộp giấy có 01 bịch nylon loại kẹp đầu chứa tinh thể

rắn màu trắng nghi là ma túy. **T** khai nhận tinh thể rắn màu trắng là ma túy của **T** mua về để sử dụng nên lập biên bản phạm tội quả tang.

* Kết luận giám định số 1991/KL ngày 26/12/2023 của **Phòng K Công an tỉnh T**, kết luận: mẫu tinh thể rắn màu trắng (kí hiệu M) bên trong 01 bịch trong suốt loại kẹp đầu gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,0121 gam.

Kết quả điều tra chứng minh được do nghiện ma túy nên ngày 17/12/2023, Tân mượn điện thoại của bạn tên **H** (không rõ họ tên địa chỉ) nói dối gọi cho bạn gái rồi liên lạc với người tên **H1** (không rõ họ tên địa chỉ) hỏi mua 1.700.000 đồng ma túy, **H1** đồng ý hẹn gặp nhau tại **hẻm S, Đường H, khu phố H, phường H, thành phố T**. Sau khi thỏa thuận, **T** hỏi mượn xe mô tô biển số 70D1-075.44 của **Nguyễn Minh D**, sinh năm 2000 ngụ **ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh** nói đi mua cà phê, rồi điều khiển xe đến đầu **hẻm B, Đường H** gặp **H1**, **H1** bán cho **T** 1.700.000 đồng ma túy để trong 01 bịch nylon loại kẹp đầu được cất giấu trong hộp giấy carton. Mua được ma túy, **T** lấy hộp giấy carton bên trong có bịch nylon chứa ma túy để lên бага trước xe mô tô 70D1-075.44 rồi điều khiển xe về nhà. Khi vừa đến **hẻm C, Đường H, khu phố H, phường H** bị kiểm tra bắt quả tang.

Qua xét nghiệm, **Hồ Văn T** dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine; **Nguyễn Minh D** âm tính chất ma túy.

Quá trình điều tra **Hồ Văn T** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 1991 có đóng dấu tròn của **phòng K Công an tỉnh T**, được niêm phong có chữ ký của giám định viên **Nguyễn Văn N**, trợ lý **Nguyễn Thị Thùy D1** và 01 hộp giấy carton.

Qua xác minh, **Hồ Văn T** không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

* *Bản cáo trạng số 25/CT-VKSTPTN ngày 15/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố bị cáo: **Hồ Văn T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.*

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:*

Tuyên bố bị cáo **Hồ Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Hồ Văn T** từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 06 (**S**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/12/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 1991 có đóng dấu tròn của **phòng K Công an tỉnh T**, được niêm

phong có chữ ký của giám định viên **Nguyễn Văn N**, trợ lý **Nguyễn Thị Thùy D1** và 01 hộp giấy carton.

* Bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo **Hồ Văn T** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Lúc 14 giờ ngày 17/12/2023, tại **hẻm S, Đường H thuộc khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Tây Ninh**, **Hồ Văn T** có hành vi tàng trữ trái phép 1,0121gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo **Hồ Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi của **Hồ Văn T** là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy nên cần xét xử mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Đối với 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 1991 có đóng dấu tròn của phòng K Công an tỉnh T, được niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý Nguyễn Thị Thùy D1 bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 hộp giấy carton là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với người tên "H1" bán ma túy cho T và người tên "H" cho Tân mượn điện thoại liên lạc mua ma túy, do không rõ họ tên địa chỉ chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Tây Ninh tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Đối với Nguyễn Minh D không sử dụng ma túy và khi cho T mượn xe mô tô, không biết T sử dụng đi mua ma túy nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[10] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/12/2023.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 1991 có đóng dấu tròn của phòng K Công an tỉnh T, được niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý Nguyễn Thị Thùy D1 và 01 hộp giấy carton.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/02/2024 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáo **Hồ Văn T** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại **TP**;
- VKSND cấp cao tại **TP**;
- TAND tỉnh Tây Ninh (Phòng KTNV)
- VKSND TPTN;
- Nhà tạm giữ **Công an T1**;
- Phòng PV 06 **Công an tỉnh T**;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN- Bị cáo;
- Những người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

****Đặng Thị Ngọc Dung****